TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26 /2018/HS-ST
Ngày 31 /5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lý Thị Lệ Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng và bà Lê Thị Quỳnh Nga.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn C. T (tên gọi khác: không); sinh năm 1986 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: Ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí Tr , (đã chết) và bà Nguyễn Thị A , sinh năm 1951.Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/01/2018 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Hữu L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ 11, ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)
- Ông Lê Xuân T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Tổ 3, thôn Tr, xã ĐB, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)
- Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ 14, ấp B1, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)
- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ 11, ấp B3, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

Người chứng kiến:

Ông Đặng Thanh L, sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ 1, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 50 phút ngày 17/01/2018, tại khu vực đường HV thuộc tổ 1, khu phố 1, phường T, thành phố B, tổ tuần tra kiểm soát Công an thành phố Bà Rịa theo mô hình 141 kiểm tra, phát hiện Nguyễn C. T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành bắt giữ và thu giữ gồm 02 (hai) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt (T khai là ma túy đá); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xám; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xám; 01 (một) xe máy Sirius màu xanh, biển số 72K9 – 00XX và số tiền 98.000 đồng (chín mươi tám ngàn đồng). Qúa trình điều tra, T khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 16/01/2018, T gọi điện cho Đỗ Duy Th, sinh năm 1992, HKTT: Khu phố L, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để mua ma túy với giá tiền 2.700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đến nhà nghỉ Quỳnh M (thuộc phường H, thành phố B) để nghỉ qua đêm. Đến khoảng 10 giờ 50 phút ngày 17/01/2018, khi đang điều khiển xe máy đi về nhà, đến đoạn đường H V thuộc tổ 1, khu phố 1, phường T, thành phố B thì T bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Số ma túy này T khai nhận tàng trữ với mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. T đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng: Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh Ph , Lê Xuân T, Lê Hữu L, và một số đối tượng khác T không nhớ tên, địa chỉ. Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng này và T đều thừa nhận đã nhiều lần mua, bán ma túy nhưng không nhớ chính xác số lần mua, bán.

Tại Bản kết luận giám định số 26/GĐMT-PC54(Đ4) ngày 26/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt, chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường T, Công an TP B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trần Th, Lê Thành Th, Đinh Trọng T, Nguyễn Đ T, Nguyễn C. T, Đặng Thanh L gửi đến giám định có trọng lượng 7,8945 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSTPBR ngày 08/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn C. T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T từ 07 đến 08 năm tù; về tang vật đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định,tịch thu tiêu hủy 01 hộp quẹt ZIPPO; tịch thu sung công 01 xe máyYamaha biển số 72 K9-00XX và điện thoại Nokia, số tiền 98.000đ của bị cáo T; trả lại điện thoại Iphone cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]-Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa,Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Với mục đích kiếm lời: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 17/01/2018, tại khu vực đường HV thuộc tổ 1, khu phố 1, phường T, thành phố B, Nguyễn C. T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng 7,8945 gam mục đích để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác để kiếm lời thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ. Tại cơ quan điều tra T khai nhận đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng: Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh Ph , Lê Xuân T, Lê Hữu L, và một số đối tượng khác T không nhớ tên, địa chỉ và tại cơ quan điều tra T, Ph, T, L thừa nhận đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn C.T. Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung là "phạm tội 02 lần trở lên" và "Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam" được quy định tại tại điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

[3]-Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Bà Rịa. Xét bị cáo đủ khả năng để nhận thức về tác hại của ma túy, hiểu rõ hành vi mua bán bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2010 bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân thành phố B ra quyết định đưa vào cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục – Lao động – Dạy nghề tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với thời hạn 24 tháng; Năm 2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 04 năm tù về tội cướp tài sản nhưng không ăn năn hối cải, vì mục đích lợi nhuận và mong muốn kiếm tiền bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe, đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với Đỗ Duy Th là người đã bán ma túy cho bị cáo T đã bị khởi tố và bắt tạm giam về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Khi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo đã tự khai ra hành vi bán ma túy cho các con nghiện khác xảy ra trước ngày bị bắt quả tang; đặc biệt từ lời khai nhận của bị cáo cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án và bị can đối với Đỗ Duy Th. Cha, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định lại đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 Phong bì niên phong vụ số 26 ngày 26/01/2018 do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu đựng số ma túy còn lại sau giám định là chất độc hại nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 98.000đ (chín mươi tám nghìn đồng) là số tiền còn lại sau khi bị cáo mua ma túy của Th. Bị cáo khai số tiền này do mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 Điện thoại di động màu xám hiệu Nokia 1280, số Imel 351950/05/771017/1, máy đã cũ và không hoạt động của bị cáo T, bị cáo khai sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 Điện thoại di động màu trắng hiệu Iphone, số Imel 013738000567768, máy đã cũ và không hoạt động, bị cáo khai sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với người thân, không có căn cứ chứng minh bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này vào hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe máy màu xanh, hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 72K9 – 00xx số máy 5C64713340, số khung RLCS5C640CY713346, xe đã cũ và hư hỏng. Bị cáo khai xe bị cáo mua của Trần Quốc H. Qua xác minh hiện nay anh H đã chết, gia đình H xác nhận H không sở hữu chiếc xe máy trên. Kết quả tra cứu, xác minh nguồn gốc chiếc xe trên tại Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không tìm thấy dữ liệu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không có kết quả. Xét nguồn gốc chiếc xe này không rõ ràng, bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn C. T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Nguyễn C. T** 07 năm 6 tháng tù (bảy năm sáu tháng), thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được chứa tại 01 phong bì niêm phong số 26 ngày 26/01/2018 do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động màu xám hiệu Nokia 1280, số Imel 351950/05/771017/1, máy đã cũ và không hoạt động.

+ 01 xe máy màu xanh, hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 72K9 – 0039 số máy 5C64713340, số khung RLCS5C640CY713346, xe đã cũ và hư hỏng

+ Số tiền 98.000đ (chín mươi tám nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Iphone, số Imel 013738000567768, máy đã cũ và không hoạt động.

(Các vật chứng nêu đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo biên bản giao nhận vật chứng số 37/BB.THA ngày 14/5/2018 và Biên lai thu tiền số TT/2016/0001018 ngày 14/5/2018).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn C. T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo. Người có quyền lợi,nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an Tp. Bà Rịa;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Bà Rịa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lý Thị Lệ Thủy